

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TBV22B3** Năm học: **23-24**
Mã MH/MĐ: **MH001186** Học kỳ: **01**
Tên MH/MĐ: **Pháp luật chuyên ngành BVTV**
Số TC: **1**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2256201161368	Huỳnh Trung	Nghĩa	03/08/2007			8	5.0				6.0		6.0
2	2256201161369	Nguyễn Trọng	Nghĩa	05/12/2007			10	5.0				10.0		8.7
3	2256201161370	Huỳnh Chí	Nhân	07/02/2007			8	5.0				5.5		5.7
4	2256201161371	Dương Phương	Nhu	12/03/2007			9	5.0				7.0		6.7
5	2256201161373	Phạm Thị Quỳnh	Như	30/03/2007			9	7.0				7.5		7.6
6	2256201161374	Nguyễn Tấn	Phát	02/07/2007			8	5.0				7.0		6.6
7	2256201161375	Trần Tấn	Phát	05/12/2006			5	0.0				0.0	0.0	0.7
8	2256201161376	Trần Tấn	Phát	09/11/2007			7	5.0				7.5		6.8
9	2256201161377	Trần Hoàng	Phúc	09/06/2007			0	0.0				0.0	0.0	0.0
10	2256201161378	Bùi Hồng	Phước	28/08/2006			0	0.0				0.0	0.0	0.0
11	2256201161379	Nguyễn Chí	Thành	30/11/2007			6	5.0				6.0		5.7
12	2256201161381	Đỗ Thành	Thông	10/09/2007			9	5.0				10.0		8.5
13	2256201161382	Phan Văn	Thú	07/03/2007			9	6.0				9.5		8.5
14	2256201161383	Nguyễn Chí	Tinh	05/12/2007			9	5.0				6.0		6.1
15	2256201161384	Phạm Thùy	Trang	19/03/2007			7	5.0				6.5		6.2
16	2256201161385	Trần Diễm	Trang	19/04/2007			8	5.0				8.5		7.5
17	2256201161386	Nguyễn Thành	Trung	26/08/2007			9	5.0				6.5		6.4
18	2256201161387	Phùng Văn	Tú	31/03/2007			6	5.0				0.0		2.1
19	2256201161388	Bùi Phú	Tường	28/08/2006			8	5.0				9.0		7.8

Châu Đốc, ngày 30 tháng 1 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Tiến Đạt